

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 26/2023/HSST
Ngày 12/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN- TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - Thư ký tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 25/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 05/5/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khối phố X, phường TX. TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: công nhân. Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị Lòng, sinh năm 1964. Cùng trú: Khối phố Xuân Đông, phường Trường Xuân, thành Phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 3 anh em, chưa có vợ con.

Bị cáo đang bị áp dụng biện P ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- UBND xã DH. Do ông Đỗ Như Phước, sinh năm 1994, đại diện theo ủy quyền.

- Ông Kiều Minh H, sinh năm 1982, trú tại thôn AL, xã DH, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/12/2022, sau khi nhậu xong tại quán nhậu thì Nguyễn Văn P, Trần Thế Hiền, Trịnh Văn Đức và một người tên Phong tiếp tục đi đến quán Karaoke Lucky ở thôn AL, xã DH để hát karaoke và uống bia. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, Hiền và Phong về trước, còn P và Đức ở lại tính tiền nhưng do cả Đức và P không đủ tiền trả nên P thỏa thuận với anh Quý (là chủ quán) để P gửi lại chiếc xe mô tô BKS 92N1-571.84 (*do P là chủ sở hữu*) cho anh Quý để làm tin hôm sau đến trả tiền rồi lấy xe về, rồi P nhờ anh Quý gọi giúp xe taxi đến để chờ P và Đức về lại phòng trọ. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe taxi chạy đến ngay trước quán Karaoke Lucky để đón P và Đức thì lúc này Đức không lên xe taxi mà rủ P: *“Qua Vườn Tràm chơi xíu nữa rồi về”*, P đồng ý rồi cùng Đức đi bộ qua quán Karaoke Vườn Tràm ở gần đó. Đến nơi, P thấy cổng quán đã đóng nên tự mở cổng quán Karaoke Vườn Tràm để đi vào bên trong, cùng lúc này anh Hòa chủ quán từ bên trong đi ra nói: *“Chừ hết nhân viên rồi”* rồi anh Hòa đóng cổng lại không cho P và Đức vào. Thấy vậy, Đức nói: *“Hắn không cho vô, thôi về”* rồi Đức và P đi ra ngoài đường phía trước quán Vườn Tràm thì gặp anh Kiều Minh Quý, lúc này P hỏi anh Quý: *“Mấy cái camera phía trước có phải của anh không?”*, anh Quý trả lời: *“Không phải”* rồi P và Đức lên xe taxi về phòng trọ. Trên đường đi về, P nói với Đức: *“Xíu nữa con lên đập hết mấy cái camera của ông Hòa”* nhưng Đức không nói gì. Về đến phòng trọ, P nói với Hiền: *“Cho em mượn cái xe em đi đây xíu”*, Hiền trả lời: *“Uống say rồi đừng có đi nữa, mi mà đi bữa sau anh không có nhậu với mi nữa”*. Lúc này, P thấy chìa khóa cắm sẵn trên xe BKS 73H1-367.17 của Hiền nên dắt xe ra đường; thấy vậy, Đức và Hiền từ bên trong phòng trọ cũng đi ra lên xe ngồi (*Đức ngồi giữa, Hiền ngồi sau cùng*). P điều khiển xe chở Đức và Hiền trên đi theo đường thanh niên hướng về ngã 4 An Lương, đến đoạn đường trước trường tiểu học xã DH có công trình đang thi công, P dừng xe lại, đi vào bên trong sân trường. Thấy vậy, Hiền xuống xe đi theo ngay sau lưng P, còn Đức thì ngồi trên xe. P đi vào bên trong sân trường lấy cây chèo giằng giàn giáo (*hai thanh sắt có chiều dài khoảng 2m giữa thân thanh sắt được bắt đinh ốc, dùng làm mắc chèo có định giàn giáo*) đi bộ theo đường thanh niên đến ngay vị trí camera an ninh hiệu Dahua, model DH-IPC-HFW1230MP-S-I2(3.6mm) của Ủy ban nhân dân xã DH (giao Công an xã DH quản lý) bắt trên đường Thanh Niên gần chỗ đối diện lối vào quán Vườn Tràm, P dùng thanh chèo đập liên tiếp ba đến bốn cái vào mắt camera này làm camera bị gãy, rồi khỏi vị trí ban đầu. Thấy vậy, Hiền nói: *“Em đừng làm như thế, làm vậy phải đền cho họ đó”*, P không nói gì mà tiếp tục cầm thanh chèo giàn giáo đi bộ hướng về ngã tư An Lương được khoảng 30 mét (*đối diện đường dẫn vào quán Karaoke Vườn Tràm*) nơi có chiếc Camera hiệu HIKVISON, model DS-2CE16DOT-IT5(3.6mm) của anh Kiều Minh H gắn ở vị trí đó thì P dùng thanh chèo đập một cái trúng vào Camera làm Camera này bị gãy rồi khỏi vị trí cố định. Sau khi đập phá 02 camera, P vứt thanh chèo ở cách vị trí đập camera khoảng 10 mét rồi lên xe máy chở Đức và Hiền quay trở lại phòng trọ.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Duy Xuyên thì tại thời điểm 02 (hai) chiếc camera bị hủy hoại có giá trị còn lại là 2.187.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi bảy ngàn đồng); trong đó:

+ Camera hiệu Dahua, model DH-IPC-HFW1230MP-S-I2(3.6mm) giá trị sử dụng còn lại của tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 70,8% trị giá 1.062.000 đồng;

+ Camera hiệu HIKVISON, model DS-2CE16DOT-IT5(3.6mm) giá trị sử dụng còn lại của tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 86,5% trị giá 1.125.000 đồng.

Tại thời điểm định giá, tài sản trên đã hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng.

Tại hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi của bị cáo như cáo trạng truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện UBND xã DH và ông Kiều Minh H đã khai nhận tài sản bị hư hỏng như lời khai của bị cáo. UBND xã và ông Hòa đã nhận lại toàn bộ số tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quyết định truy tố số 25/QĐTT-VKSDX ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ trong vụ án hiện không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, hiện trường và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Khoảng 0h ngày 13/12/2022, sau khi uống rượu bia và bức tức vì chủ cơ sở kinh doanh karaoke Kiều Minh H không cho vào quán, Nguyễn Văn P đã có hành vi dùng cây thanh chèo nhặt tại một công trường đi đến đoạn đường Thanh niên thuộc thôn An Lương xã DH, đoạn trước cổng quán karaoke Vườn Tràm của ông Kiều Minh H đập phá và làm hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng đối với 2

camera tại khu vực này trong đó có 01 cái của ông Kiều Minh H, 01 cái thuộc quyền quản lý của UBND xã DH. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 2.187.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi bảy ngàn đồng).

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền giám sát giáo dục để bị cáo có điều kiện cải tạo. Bị cáo hiện đang làm công nhân có thu nhập nên khấu trừ hằng tháng mức 500.000đ/ tháng là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án cơ quan điều tra đã xử lý trong giai đoạn điều tra, không ai có khiếu nại gì nên không xem xét. Đối với 2 camera bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp P.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ: được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường Trường Xuân. TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Camera hiệu Dahua, model DH-IPC-HFW1230MP-S-I2(3.6mm) và 01 Camera hiệu HIKVISION, model DS-2CE16DOT-IT5(3.6mm).

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên quản lý

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của bị hại được tính kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKS tỉnh Quảng Nam
- VP công an huyện Duy Xuyên;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám